

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B3LX**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02190**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành kế toán**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403023041	Trần Thái Nguyệt	Anh	22/12/2006				7	6.5	7.0			7.5		7.2
2	2253403023042	Trần Thị Mỹ	Châu	24/04/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
3	2253403023045	Phạm Lê	Giang	29/09/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2253403023046	Lê Huỳnh Bảo	Hân	01/10/2007				9	8.5	8.0			8.0		8.2
5	2253403023048	Nguyễn Thị Thùy	Lam	21/07/2007				9	9.5	7.5			8.5		8.5
6	2253403023049	Trần Thanh	Nam	09/07/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2253403023050	Lê Thị Kim	Ngân	17/12/2007				9	6.5	6.5			7.0		7.0
8	2253403023053	Phan Thị Huỳnh	Như	11/12/2007				8	6.0	7.0			7.0		6.9
9	2253403023055	Nguyễn Thị Ngọc	Sang	03/10/2007				9	7.5	8.0			8.5		8.3
10	2253403023056	Trần Thị Thu	Thảo	14/05/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2253403023059	Ngô Kim	Vân	19/05/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
12	2253403023060	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	05/05/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2253403023061	Nguyễn Thị	Ý	31/08/2006				8	7.0	6.5			7.0		7.0
14	2253403023062	Nguyễn Thị Kim	Yến	19/04/2007				9	8.5	7.0			8.0		8.0
15	2253403023063	Huỳnh Sắc	Như	13/12/2006				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Ngọc Xoàn